

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần, mã học phần: TỪ HÁN VIỆT VỚI VIỆC GIẢNG DẠY NGỮ VĂN Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG (SINO – VIETNAMESE WITH THE TEACHING OF LITERATURE IN HIGH SCHOOL)

Mã số: VAHVPT.037

2. Số tín chỉ: 02

3. Đối tượng: Sinh viên ngành cao đẳng Sư phạm Ngữ văn ghép Lịch sử; hệ chính quy

4. Phân bố thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bố số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	12	3	0	0	15
2	12	3	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết:

Không

6. Mục tiêu học phần:

- *Về kiến thức:*

Hiểu được các kiến thức cơ bản về đặc điểm lớp từ Hán Việt, cách thức Việt hóa từ ngữ Hán chủ yếu của người Việt, cách giải nghĩa và mở rộng vốn từ Hán Việt qua một số yếu tố gốc Hán Việt điển hình xuất hiện trong chương trình Ngữ văn THCS.

- *Về kỹ năng:*

Áp dụng được những kiến thức về lớp từ Hán Việt để hiểu nghĩa của từ chính xác trong mỗi văn cảnh cụ thể, vận dụng kiến thức từ Hán Việt vào các hoạt động giảng dạy phần Ngữ văn THCS.

- *Về thái độ:*

Phát triển thái độ trung thực, cẩn thận trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; có tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức cơ sở khoa học chuyên ngành.

- *Về đáp ứng chuẩn đầu ra:*

Học phần này góp phần giúp sinh viên hiểu rõ các kiến thức về lớp từ Hán Việt theo ngữ cảnh và vận dụng để phân tích và giảng dạy tốt tác phẩm văn học, chuyên đề Từ Hán Việt trong chương trình phổ thông.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Từ Hán Việt với việc giảng dạy Ngữ văn ở trường phổ thông* giới thiệu cho sinh viên những khái niệm, đặc điểm cơ bản cần nắm vững trong quá trình tìm hiểu lớp từ Hán Việt với việc dạy Ngữ văn ở THCS (bao gồm đặc điểm lớp từ Hán Việt, Nhận diện từ Hán Việt, phương pháp nắm vững vốn từ Hán Việt trong chương trình Ngữ văn THCS).

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Để hoàn thành học phần *Từ Hán Việt với việc giảng dạy Ngữ văn ở trường phổ thông*, sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ:

- Lên lớp nghe giảng, làm bài tập nhóm, và báo cáo kết quả thảo luận nhóm.
- Thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc thu thập tài liệu tham khảo. Đọc, phân tích và nhận xét các tài liệu khi học từng chương, mục.
- Đáp ứng trả bài kiểm tra đúng hạn và thỏa mãn các nội dung giảng viên yêu cầu.
- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập:

- Tài liệu chính:

[1]. Bộ SGK Ngữ văn lớp 6– 9 (2014), Nxb Giáo dục.

[2]. Lê Anh Tuấn (2006), *Giải thích từ Hán Việt trong sách Giáo khoa văn học hệ phổ thông*, Nxb ĐHQG Hà Nội.

- Các tài liệu tham khảo:

[3]. Nguyễn Văn Bảo (2002), *Mở rộng vốn từ Hán Việt dùng trong nhà trường*, Nxb ĐH Quốc gia Hà Nội.

[4]. Phan Ngọc (1991), *Mẹo giải nghĩa từ Hán Việt*, Nxb Đà Nẵng.

[5]. Nguyễn Đức Tồn (2001), *Những vấn đề dạy và học Tiếng Việt trong nhà trường*, Nxb ĐHQG Hà Nội.

[6]. Ông Văn Tùng (1997), *Thành ngữ Hán Việt*, Nxb Văn hoá thông tin.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Đến lớp nghe giảng - Tích cực xây dựng bài trên lớp - Chuẩn bị bài ở nhà tốt	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Bài tập: - Nhận diện từ Hán Việt qua một số văn bản - Mở rộng vốn từ Hán Việt qua một số yếu tố gốc	Chấm bài tập	Theo cá nhân/ nhóm
<i>Các bài thi</i>			

3	Thi kết thúc học phần hoặc hình thức thay thế	Viết, Tiểu luận	Theo cá nhân
---	---	-----------------	--------------

11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	25%	70%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1. TỪ HÁN VIỆT

(12LT, 3BT)

- 1.1. Sự hình thành từ Hán Việt trong từ vựng Tiếng Việt
- 1.2. Định nghĩa, phân loại, cấu tạo của từ Hán Việt
- 1.3. Giá trị phong cách của từ Hán Việt
- 1.4. Những biện pháp Việt hoá từ ngữ Hán chủ yếu
- 1.5. Một số nguyên nhân dẫn đến hiện tượng hiểu sai, dùng sai từ Hán Việt

Bài tập: - Nhận diện từ Hán Việt qua một số văn bản

CHƯƠNG 2. PHƯƠNG PHÁP NÀM VỮNG TỪ HÁN VIỆT TRONG CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN THCS

(12LT, 3BT)

- 2.1. Phương hướng dạy và học từ Hán Việt trong chương trình Ngữ văn THCS
- 2.2. Mở rộng vốn từ
- 2.3. Thực hành soạn giảng và tập giảng

Bài tập: - Mở rộng vốn từ Hán Việt qua một số yếu tố gốc

Quảng Bình, ngày tháng 01 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng